

2. Thị xã Ninh Bình:

Tách xã Ninh Thành của huyện Hoa Lư (trừ 20 héc-ta đất của thôn Phúc Âm) để sáp nhập vào thị xã Ninh Bình.

Thị xã Ninh Bình sau khi được mở rộng gồm 4 phường Đinh Tiên Hoàng, Quang Trung, Lương Văn Tụy, Văn Giang và xã Ninh Thành.

Địa giới thị xã Ninh Bình ở phía bắc giáp sông Đáy, phía nam, phía đông và phía tây giáp huyện Hoa Lư.

3. Thành lập thị xã Tam Điệp:

Thị xã Tam Điệp gồm thị trấn Tam Điệp, các xã Yên Bình, Yên Sơn của huyện Tam Điệp cắt sang.

Sau khi được thành lập, thị xã Tam Điệp gồm 3 phường Bắc Sơn, Trung Sơn, Nam Sơn và 4 xã Yên Bình, Yên Sơn, Đông Sơn, Quang Sơn.

Địa giới của thị xã Tam Điệp ở phía bắc giáp huyện Hoa Lư, phía nam giáp thị xã Bỉm Sơn của tỉnh Thanh Hóa, phía đông giáp huyện Tam Điệp, phía tây giáp huyện Hoàng Long.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh và Ban tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 1982

T.M. Hội đồng bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TÓ HỮU

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

**CHỈ THỊ số 315-CT ngày 7-12-1982
về việc đẩy mạnh công tác
tuyên truyền, giáo dục pháp
luật.**

Từ khi triển khai thực hiện nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần

thứ 8 (khóa IV) và thi hành Hiến pháp mới, tình hình nhận thức và thi hành Hiến pháp và pháp luật trong cán bộ và nhân dân có tiến bộ. Tuy nhiên, nhìn chung vẫn còn những mặt chưa tốt. «Pháp chế xã hội chủ nghĩa chậm được tăng cường; pháp luật, kỷ luật bị buông lỏng. Việc đấu tranh chống những hành vi phạm pháp và tệ nạn xã hội thiếu kiên quyết và triệt để» (Nghị quyết Đại hội lần thứ V của Đảng).

Tình hình trên đây gây trở ngại lớn cho việc quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, quản lý kinh tế, xâm phạm quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động.

Nguyên nhân chủ yếu là nhận thức về vai trò và tác dụng của pháp luật xã hội chủ nghĩa và ý thức tôn trọng pháp luật trong cán bộ và nhân dân chưa được nâng cao. Nhiều cán bộ, kể cả cán bộ lãnh đạo của các cơ quan Nhà nước, chưa thấy rõ pháp luật xã hội chủ nghĩa là thể chế hóa đường lối chính trị của Đảng, là một phương tiện để thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, nên chưa coi trọng pháp luật, thậm chí còn vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng chính trị xấu đối với nhân dân.

Để khắc phục tình trạng trên, nghị quyết Đại hội lần thứ V của Đảng chỉ rõ: «Các cấp ủy Đảng, các cơ quan Nhà nước và các đoàn thể phải thường xuyên giải thích pháp luật trong các tầng lớp nhân dân, đưa việc giáo dục về pháp luật vào các trường học, các cấp học, xây dựng ý thức sống có pháp luật và tôn trọng pháp luật».

Thi hành nghị quyết của Đảng, Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng chỉ thị:

1. Thủ trưởng các ngành và Ủy ban nhân dân các cấp cần nhận rõ tuyên truyền, giáo dục pháp luật là một bộ phận quan trọng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là biện pháp chủ yếu để xây dựng ý thức pháp chế xã hội chủ nghĩa và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa. Phải có kế hoạch chỉ đạo kiểm tra việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật, đưa công tác này đi vào nề nếp thường xuyên.

2. Nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật phải nhằm phục vụ nhiệm vụ trung tâm của giai đoạn cách mạng mới là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Phải giáo dục thường xuyên Hiến pháp mới, các pháp luật hiện hành về quản lý kinh tế, về củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Trước mắt cần giáo dục sâu rộng chung về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, luật nghĩa vụ quân sự, các văn bản pháp luật về bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, bảo vệ trật tự xã hội chủ nghĩa trong lưu thông, phân phối.

Các ngành cần giáo dục cho cán bộ, nhân viên những pháp luật liên quan đến hoạt động của ngành, những quy định về 4 chế độ nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân, ngăn chặn những hiện tượng quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân.

3. Hình thức tuyên truyền cần phong phú, hấp dẫn, thích hợp với từng loại đối tượng. Cần sử dụng rộng rãi báo chí, phát thanh, truyền hình và các hình thức văn hóa, nghệ thuật khác để phổ biến pháp luật.

Báo chí, đài phát thanh, truyền hình chú ý thường xuyên có mục tuyên truyền, giáo dục pháp luật bằng các hình thức nói chuyện, giải đáp pháp luật, biểu dương người tốt, việc tốt, phê phán những hiện tượng vi phạm pháp luật. Trong các bài đăng báo như tin tức, mẫu chuyện, bình luận, xã luận v.v... cần có ý thức phân tích khía cạnh pháp lý của vấn đề, qua đó mà giáo dục ý thức pháp luật cho người đọc.

Muốn làm tốt việc này phải có một đội ngũ phóng viên, biên tập viên được bồi dưỡng về pháp lý.

4. Cần xuất bản những sách, phổ thông giới thiệu những văn bản pháp luật của Nhà nước nhất là về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công dân, đến sản xuất và đời sống hàng

ngày của nhân dân, phát hành với số lượng lớn để có thể phổ cập rộng rãi. Chú trọng không ngừng nâng cao chất lượng sách xuất bản, cải tiến cách phát hành để bảo đảm sách đến tay người đọc.

Hàng năm, Bộ Văn hóa dành một khối lượng giấy in thích đáng để in sách, báo pháp lý.

5. Các Bộ Quốc phòng, Đại học và trung học chuyên nghiệp, Giáo dục, Tổng cục Dạy nghề phối hợp cùng Bộ Tư pháp xúc tiến gấp việc xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu, bồi dưỡng giáo viên về pháp lý để sớm đưa việc giáo dục pháp luật có hệ thống vào các trường học.

Các trường hành chính nghiên cứu để không ngừng cải tiến việc bồi dưỡng pháp luật cho đại biểu hội đồng nhân dân và cán bộ chính quyền các cấp. Nội dung học phải cụ thể, thiết thực.

6. Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật muốn có tác dụng thì phải gắn chặt với việc thi hành pháp luật. Các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội, các cán bộ nhân viên Nhà nước phải gương mẫu và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Phải kiên quyết đấu tranh ngăn ngừa và xử lý đối với những việc vi phạm pháp luật, có như vậy mới gây được lòng tin đối với nhân dân và động viên nhân dân tuân theo pháp luật.

7. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật không chỉ là trách nhiệm của Bộ Tư pháp, mà cũng là trách nhiệm của các cơ quan, trước hết là các cơ quan thông tin, tuyên truyền, báo chí và các đoàn thể. Vì vậy Bộ Tư pháp phải phối hợp chặt chẽ với các cơ quan như Ban tuyên huấn trung ương, Ban khoa giáo trung ương, Bộ Văn hóa, Ủy ban phát thanh và truyền hình, trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng công đoàn Việt Nam, đề cùng nhau bàn nội dung, kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm đưa công

tác này vào nề nếp thường xuyên, phổ cập và thích hợp với từng thời gian và từng đối tượng.

8. Thủ trưởng các Bộ, Ủy ban Nhà nước, cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng, Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác này trong ngành mình và địa phương mình. Cần tăng cường cán bộ có hiểu biết pháp luật cho các bộ phận pháp chế của các Bộ, các ngành và Sở tư pháp của các tỉnh, thành phố để giúp Bộ, Ủy ban các công tác xây dựng pháp luật, tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiểm tra việc thi hành pháp luật.

9. Bộ Tư pháp có trách nhiệm nắm tình hình công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, thi hành pháp luật ở các ngành và các địa phương, ở các cơ quan thông tin, tuyên truyền, báo chí, ở các trường học để kịp thời rút kinh nghiệm, hướng dẫn chung, và trong báo cáo hàng quý phải báo cáo vấn đề này với Hội đồng bộ trưởng.

Hà Nội, ngày 7 tháng 12 năm 1982
K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

CÁC BỘ

BỘ NGOẠI THƯƠNG

QUYẾT ĐỊNH số 974-BNgT/VP ngày 2-10-1982 ban hành bản Quy định về thủ tục xin và cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI THƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ nghị định số 231-CP ngày 21-6-1979 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Ngoại thương;

Căn cứ nghị định số 3-CP ngày 27-2-1960 của Hội đồng Chính phủ ban hành bản Điều lệ Hải quan;

Căn cứ nghị định số 200-CP ngày 26-5-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định một số điểm cụ thể về chính sách và biện pháp nhằm phát triển sản xuất hàng xuất khẩu,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành kèm theo quyết định này bản Quy định về thủ tục xin và cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.

Điều 2. — Bản quy định này có hiệu lực từ ngày ban hành và thay thế các thông tư số 146-BNgT/HQ/PC ngày 1-10-1965; số 5310-BNgT/NK ngày 20-11-1976. Các văn bản ủy nhiệm cấp giấy phép hàng hóa xuất nhập khẩu, và các văn bản Bộ Ngoại thương đã ban hành trái với bản quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3. — Các đồng chí chánh văn phòng, cục trưởng Cục Hải quan, giám đốc các vụ có liên quan thuộc Bộ, giám đốc các tổng công ty, công ty xuất nhập khẩu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 2 tháng 10 năm 1982

Bộ trưởng Bộ Ngoại thương

LÊ KHẮC

BẢN QUY ĐỊNH

về thủ tục xin và cấp giấy phép xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa (ban hành kèm theo quyết định số 974-BNgT/VP ngày 2-10-1982 của Bộ Ngoại thương).

Nhằm tăng cường công tác quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa trên nguyên tắc Nhà